|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN CẨM GIÀNG**TRƯỜNG TIỂU HỌC CẨM ĐÔNG**Số: …. /KH-THCĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Cẩm Đông, ngày 10 tháng 2 năm 2020* |

**KẾ HOẠCH**

**CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2020*-*2025**

**TẦM NHÌN 2025*-*2030**

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân, viên và học sinh cũng như tình hình thực tế cơ sở vật chất và các hoạt động giáo dục của trường. Trường Tiểu học Cẩm Đông lập kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2023 với những nội dung cơ bản sau.

**Phần I**

**ĐẶC ĐIỂM CHUNG**

**I.  Đội ngũ:**

**1. Hiện tại:**

- Tổng số phòng học: 24 phòng.

- Tổng số học sinh: 786 em.

- Quản lí: 2 Trong đó

+ Hiệu Trưởng: Vũ Trọng Vịnh - Cư trú tại Lai Cách-Cẩm Giàng-Hải Dương.

+ Phó Hiệu trưởng: Thái Thị Hà-Cư trú tại Tân Trường-Cẩm Giàng-HD.

- Giáo viên: 35 Trong đó

+ Giáo viên Văn hoá: 27.

+ Giáo viên chuyên: 4 (AN, MT, 2TD).

+ Giáo viên tự chọn Ngoại Ngữ, Tinhọc: 4.

- Nhân viên: 3 trong đó

+ Kế toán -Văn thư: 1

+ Thủ quỹ - ytế học đường: 1.

+ Thư viện thiết bị: 1.

- Trình độ CB,GV,NV: Đạt chuẩn 97% trong đó

+ Đại học : 35.

+ Cao Đẳng: 4.

+ Trung cấp: 1.

**2. Kế hoạch đến năm học 2022*-*2023.**

- Học sinh: 850 em.

- Lớp: 26 Lớp.

- Đội ngũ: 42 cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Trình độ: Trên chuẩn 100% (Đại học).

**II. Cơ sở vật chất:**

**1. Diện tích khuôn viên hiện tại:** 11.000m2

**2. Phòng học, phòng chức năng:**

a) Hiện tại:

- Phòng học: Đủ 24 phòng, trong đó kiên cố cao tầng: 22, cấp: 4.

- Phòng chức năng: 14 phòng (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng, y tế, thư viện, thiết bị, hành chính, ngoại ngữ, tin học, bảo vệ, đoàn đội, nấu ăn bán trú, 2 phòng nghỉ bán trú).

b) Kế hoạch cần bổ xung và thay thế:

- Diện tích khuôn viên: Giữ nguyên.

- Phòng học, phòng chức năng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng chức năng** | **Diện tích cần** | **Tổng** |
| 1 | Phòng học kiên cố cao tầng | 2 x 63m2 | 126 m2 |
| 2 | Phòng thư viện | 1 x 90 m2 | 90 m2 |
| 3 | Phòng thiết bị | 1 x 45 m2 | 45 m2 |
| 4 | Phòng hát nhạc | 1 x 63 m2 | 63 m2 |
| 5 | Phòng tin học | 1 x 63 m2 | 63 m2 |
| 6 | Phòng mĩ thuật          | 1 x 63 m2 | 63 m2 |
| 7 | Phòng chuyên môn    | 3 x 45 m2 | 135 m2 |
| 8 | Phòng hành chính | 2 x 25 m2 | 50 m2 |
| 9 | Phòng truyền thống | 1 x 45 m2 | 45 m2 |
| 10 | Phòng Đoàn - Đội | 1 x 45 m2 | 45 m2 |
| 11 | Phòng hoạt động đa năng |   1 x 500 m2 | 500 m2 |
|  | **Cộng** |  | **1.225 m2** |

**2. Phương tiện dạy học, thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục.**

a) Hiện tại:

- Video: 2 bộ

- Máy chiếu hắt: 1 Chiếc

- Máy chiếu đa năng: 1 chiếc

- Âm ly trợ giảng : 2 chiếc

- Đàn Oogan: 1 chiếc

- Đàn Piano: 1 chiếc

- Đài cat set: 1 chiếc

- Vi tính: 15 Bộ

- Máy tính xách tay: 1 chiếc

- Thiết bị dạy học các môn: Bộ đồng hồ các lớp, thể dục cũ, hỏng, còn thiếu.

b) Kế hoạch cần bổ sung đến năm học 2024*-*2025:

- Video: 25 bộ

- Máy chiếu đa năng cố định phòng đa năng: 3 bộ

- Máy tính phòng học tin: 30 bộ

- Máy tính phòng chuyên môn: 3 bộ.

- Máy tính xách tay: 2 chiếc.

- Bổ sung thiết bị dùng các môn học theo yêu cầu chung.

- Dàn âm thanh ngoài trời: 1 bộ.

- Dàn âm thanh văn phòng: 1 bộ.

- Đàn Oogan: 20 chiếc.

- Máy chiếu+bảng tương tác dạy ngoại ngữ: 2 bộ.

- Bộ dụng cụ ytế theo quy định chung.

**3. Bàn ghế tủ tài liệu:**

a) Hiện tại:

- Bàn giáo viên: 24 bộ đã xuống cấp cần tu sửa ,bổ sung.

- Bàn ghế học sinh hai chỗ ngồi, ghế rời 400 bộ.

- Bàn văn phòng: 1 bộ gồm 12 chiếc (mới)

- Ghế văn phòng: 25 Chiếc

- Ghế cơ động Xuân Hoà: 40 Chiếc

- Tủ tài liệu: 6 chiếc

- Tủ phục vụ thư viên: 5 chiếc

- Giá phục vụ thiết bị: 10 giá.

b) Cần bổ sung thay thế:

- Bàn làm việc cá nhân: 30 bộ.

- Bàn GV trên lớp học: 20 bộ.

- Bàn ghế HS: 100 bộ.

- Tủ tài liệu: 5 chiếc.

- Bàn ghế, tủ phòng ytế: 1 bộ.

**III. Tài chính**

**1. Nhà nước**: Cấp toàn phần.

- Chi cho con người theo lương.

- Chi thường xuyên theo quy định.

**2. Nguồn XHHGD:**

- Phụ huynh học sinh: Hội phụ huynh quản lý không đáng kể

- Tài trợ gặp nhiều khó khăn

- Tranh thủ nguồn kinh phí đề án: Phụ thuộc, cơ may.

**IV. Chính trị, xã hội, cộng đồng (xã Cẩm Đông)**

1. Dân số Cẩm Đông: Hơn 7500 dân.

2. Số hộ: Khoảng 2300 hộ.

3. Kinh tế phát triển chủ yếu: Làm nông nghiệp.

4. Chính trị: Ổn định.

5. Sự nghiệp giáo dục:

- Được quan tâm, có định hướng tốt.

- Thực tai đang khó khăn nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất.

**V. Đánh giá thuận lợi khó khăn**

**1. Thuận lợi:**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có đủ điều kiện, khả năng hoàn thành  tốt công việc khi được giao phó. Có tinh thần trách nhiệm, sống đúng tư cách tác phong nhà giáo.

- Đội ngũ học sinh chăm ngoan đủ điều kiện để học tập và hoàn thành chương trình bậc học.

- Cơ sở vật chất cơ bản đã được đầu tư đảm bảo được các hoạt động giảng dạy ở thời điểm hiện tại.

- Nguồn tài chính được giao trực tiếp cho trường tự chủ tự chịu trách nhiệm, có các đề án quốc gia phục vụ ngành GD. Có sự quan tâm của các cấp lãnh đạo  đảng chính quyền từ trung ương đến địa phương.

- Tình hình chính trị địa phương ổn định, các cấp lãnh đạo đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể, nhân dân địa phương quan tâm, chăm lo đến sự nghiệp giáo dục nói chung.

**2. Khó khăn:**

- Đội ngũ giáo viên, viên chức chưa thực sự năng động sáng tạo, việc đổi mới theo xu thế và sự phát triển chung của xã hội cũng như yêu cầu chung của ngành còn chậm. Trình độ nghiệp vụ không đồng đều, tư tưởng còn bị chi phối về kinh tế, mức thu nhập thấp, ngại va chạm, ngại đầu tư để nâng cao nghiệp vụ. Chưa giành thời gian cho nghiên cứu, nâng cao chất lượng việc dạy và học. Chưa áp dụng được những vấn đề đổi mới, tiếp thu khi được tham gia nâng cao chuẩn, còn có giáo viên gặp khó khăn trong hoàn cảnh điều kiện sống, mức thu nhập gia đình thấp.

- Đội ngũ học sinh:

+ Số hộ nghèo của Cẩm Đông vẫn còn, phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng học tập của các em học (chiếm 5 đến 7%).

+ Số gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con cái khoảng 5%.

+ Số học sinh không khuyết tật nhưng chậm phát triển, tiếp thu kém: 2%

- Phụ huynh và nhân dân địa phương:

+ Còn một bộ phân nhỏ chưa thực sự hỗ trợ, động viên cho sự nghiệp giáo dục, chưa tạo điều kiện xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

+ Còn có gia đình nghèo nên việc học hành của con em học gặp nhiều khó khăn.

- Lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương:

Do địa bàn xã phát triển kinh tế chủ yếu là làm nông nghiệp lên địa phương còn khó khăn về nguồn tài chính chung, phần nào ảnh hưởng tới sự đầu tư cơ sở vật chất, động viên tinh thần cho sự nghiệp giáo dục chung.

- Về CSVC nhà trường:

+ Phòng học phòng chức năng còn thiếu, còn phòng học tạm cấp 4.

+ Diện tích khuôn viên, sân chơi bãi tập chưa được quy hoạch, chưa đủ điều kiện để phục vụ tốt cho các hoạt động giáo dục.

+ Trang thiết bị dạy và học còn thiếu nhiều, ít thiết bị công nghệ tin học, còn phải đầu tư nhiều hơn nữa.

- Kinh phí:

+ Nguồn kinh phí nhà nước chi cho thường xuyên thấp, không đủ để chi cho các hoạt động chung cũng như động viên tinh thần cho đội ngũ nhà trường.

+ Nguồn kinh phí XHHGD ở địa phương còn ít và thường gặp khó khăn.

+ Nguồn hỗ trợ theo đề án thường phức tạp, khắt khe nên cơ hội được đầu tư và quyền chủ động của nhà trường không phải dễ dàng.

**VI. Vấn đề cần ưu tiên, giải pháp cần đầu tư:**

1.Nâng cao nhận thức, bồi dưỡng năng lực nghiệp vụ, cũng như tinh thần, vật chất cho đội ngũ nhà trường để sẵn sàng hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Quan tâm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, lấy chất lượng, thương hiệu nhà trường là hàng đầu.

3. Xây dựng đủ phòng học, phòng chức năng cũng như đầu tư cho  tiêu chí cơ sở vật chất đảm bảo cho hoạt động chung và tiến tới chuẩn mức 2.

4. Tranh thủ nguồn tài chính ngân sách nhà nước, địa phương, phụ huynh, nguồn tài trợ các đề án để đầu tư cơ sở vật chất nâng cao chất lượng hiệu quả giáo dục.

5. Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để toàn đảng, toàn dân quan tâm đầu tư cho sự nghiệp GD của Cẩm Đông.

**Phần II**

**ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2020*-*2025**

**TẦM NHÌN 2025**-**2030**

**I. Định hướng chiến lược:**

**1. Sứ mạng:**

“ Tạo dựng một môi trường Giáo dục lành mạnh, nề nếp, kỷ cương. Phát huy tiềm năng, sáng tạo, tư duy và sự phát triển toàn diện của mỗi học sinh”.

**2.** **Giá trị:**

***-*** Tinh thần trách nhiệm và đoàn kết

- Tính trung thực và sáng tạo.

- Tình yêu thương và hợp tác.

- Lòng tự trọng và nhân ái.

- Khát vọng vươn lên.

**3. Tầm nhìn.**

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện - Phát huy sức mạnh đoàn kết - Phấn đấu xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và là trường kiểu mẫu.

**II. Mục tiêu chiến lược:**

**1. Mục tiêu chung:**

Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phát huy tinh thần trách nhiệm, tình thương yêu, trau dồi đạo đức nhà giáo, hoà nhập cuộc sống phát triển xã hội. Xây dựng trường chuẩn mức độ 2 vào năm học 2022-2023 và đạt danh hiệu trường kiểu mẫu năm học 2030.

**2.** **Mục tiêu cụ thể:**

a) Xây dựng phòng học, phòng chức năng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng chức năng** | **Số lượng** | **Thời điểm****(năm học)** |
| 1 | Phòng học kiên cố cao tầng | 2 x 63m2 | 2020-2021 |
| 2 | Phòng thư viện | 1 x 90 m2 | 2020-2021 |
| 3 | Phòng thiết bị | 1 x 45 m2 | 2020-2021 |
| 4 | Phòng hát nhạc | 1 x 63 m2 | 2020-2021 |
| 5 | Phòng Tin học | 2 x 63 m2 | 2020-2021 |
| 6 | Phòng Mỹ thuật                                 | 1 x 63 m2 | 2020-2021 |
| 7 | Phòng chuyên môn + giáo viên | 3 x 45 m2 | 2020-2021 |
| 8 | Phòng hoạt động đa chức năng  |   1 x 63m2 | 2021-2022 |
| 9 | Phòng Đoàn đội | 1 x 45 m2 | 2021-2022 |
| 10 | Phòng Truyền thống  | 1 x 45 m2 | 2021-2022 |
| 11 | Phòng Đoàn thể | 2 x 45 m2 | 2024-2025 |
| 12 | Phòng Hành chính | 2 x 25 m2 | 2024-2025 |
| 13 | Nhà Đa năng | 500 m2 | 2024-2025 |
| 14 | Bể bơi | 200 m2 | 2024-2025 |
| 14 | Phòng hoạt động bán trú | 2 x 63 m2 | 2024-2025 |

b) Đầu tư trang thiết bị dạy học:

- Năm học 2020-2021:

+ Máy chiếu đa năng cố định phòng đa năng: 1 bộ

+ Máy tính phòng học tin: 30 bộ

+ Máy tính phòng chuyên môn: 3 bộ.

+ Máy tính xách tay: 2 chiếc.

+ Bổ xung thiết bị dùng các môn học theo yêu cầu chung.

+ Dàn âm thanh ngoài trời: 1 bộ.

+ Dàn âm thanh văn phòng: 1 bộ.

- Năm học 2024-2025:

+ Video: 25 bộ

+ Đàn Oogan: 20 chiếc.

+ Máy chiếu+bảng tương tác dạy ngoại ngữ: 2 bộ.

+ Bộ dụng cụ ytế theo quy định chung.

+ Bàn làm việc cá nhân: 30 bộ.

+ Bàn GV trên lớp học: 20 bộ.

+ Bàn ghế HS: 100 bộ.

+ Tủ tài liệu: 5 chiếc.

+ Bàn ghế, tủ phòng ytế: 1 bộ.

- Không để học sinh bỏ học, giảm tỷ lệ lưu ban còn 0% năm học 2022-2023

- Nâng cao nghiệp vụ GV, phấn đấu đạt 100% trên chuẩn năm 2022-2023

- Xây dựng đạt chuẩn quốc gia mức 2 năm 2022-2023.

- Hoà mạng, thành lập hòm thư điện tử, Gmail, Email cho toàn bộ đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên năm học 2020-2021.

**III. Giải pháp chiến lược:**

**1. Làm tốt công tác tư tưởng:**

- Phát huy tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân theo đặc thù công việc được giao : Trách nhiệm của người quản lý, người GV, nhân viên. Những việc được nhà trường giao và yêu cầu thực hiện. Quyền hạn và trách nhiệm của các tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các đầu việc như cơ cở vật chất, thiết bị, phong trào, đoàn đội, thanh tra.

- Đổi mới suy nghĩ, tầm nhìn. Thay đổi cách nghĩ, cách làm để phù hợp thực tế, phù hợp sự phát triển của ngành, của đất nước.

- Có sự sáng tạo trong việc thực hiện nhiệm vụ, chủ động, năng động với công việc mình làm. Có sự đầu tư mọi mặt để nâng cao hiệu quả công việc, nhiệm vụ được giao.

- Sống đúng tư cách, tác phong nhà giáo. Thực hiện tinh thần đoàn kết "mỗi nhà giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và áp dụng khoa học công nghệ”.

- Phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, thương yêu hỗ rợ giúp đỡ  cùng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

- Thực hiện tốt nề nếp “Kỷ cương-Tình thương-Trách nhiệm”; “Mỗi thày giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Nghiêm khắc với những thành viên vi phạm quy chế, nề nếp. Đồng thời xây dựng, tuyên dương những cá nhân có thành tích cao, chấp hành các nội quy chung.

- Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng hợp lý theo điều kiện của trường, đánh giá bình xét đúng người, đúng việc, đúng thành tích. Nghiêm khắc kỷ luật với thành viên sai phạm.

**2.** **Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:**

- Giải pháp đầu tiên là giao chất lượng lớp cho GV phụ trách để có những ý kiến phản hồi trong quá trình dạy học và trách nhiệm với hiệu quả giáo dục, đồng thời lấy chất lượng HS để xem xét nghiệp vụ giáo viên.

- Bổ nhiệm giáo viên giữ trách nhiệm Tổ trưởng chuyên môn không những có năng lực chuyên môn giỏi mà còn cần phải có uy tín trước tập thể. Tạo điều kiện cho tổ trưởng CM không phụ trách lớp để cùng Phó hiệu trưởng tham gia quản lí chỉ đạo đánh giá chất lượng học sinh cũng như hoạt động giáo dục trong trường một cách dân chủ, công khai.

- Đánh giá, nghiệm thu chất lượng một cách nghiêm túc, chống chạy đua thành tích. Đảm bảo dân chủ, công khai, từ đó định hướng, giúp đỡ giáo viên phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm, có giải pháp thiết thực cần thiết, kịp thời để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Quan tâm đến đối tượng HS yếu, đầu tư thời gian kinh phí để phụ đạo ngay từ đầu năm học, giúp đỡ để HS đó hoàn thành được chương trình theo lớp, phấn đấu đạt 100% HS lên lớp trong những năm 2022-2023.

- Bồi dưỡng thường xuyên thông qua tổ, khối bằng việc họp tổ chuyên môn, hội thảo chuyên đề những nội dung cơ bản để khắc phục những hạn chế, yếu kém của giáo viên, chất lượng yếu kém của học sinh, của lớp cùng lãnh đạo trường tìm giải pháp hữu hiệu để thực thi.

- Đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua đổi mới, cải tiến hình thức tổ chức & phương pháp dạy học sao cho việc lên lớp diễn ra: Nhẹ nhàng - Tự nhiên - Chất lượng - Hiệu quả, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS. Tập trung chỉ đạo, chuyên đề củng cố chương trình SGK mới. Đảm bảo 100% GV nắm chắc nội dung, chương trình, phương pháp giảng dạy & quy trình dạy từng môn. Tiếp tục củng cố hoạt động của chuyên môn & cốt cán các bộ môn làm nòng cốt về công tác chuyên môn trong nhà trường. Phân công cụ thể cho từng thành viên - Tổ chức hoạt động phù hợp, linh hoạt nhằm thúc đẩy phong trào chuyên môn, nâng cao chất lượng giảng dạy, bồi dưỡng GVgiỏi, giúp đỡ GV năng lực chuyên môn còn hạn chế, xây dựng các kế hoạch biện pháp bồi dưỡng HSG, rèn viết chữ đẹp, phụ đạo HS yếu.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, thời khoá biểu theo quy định. Giáo viên lên lớp phải có bài soạn đầy đủ, ít nhất có trước 3 ngày. Giáo án in, SGV chỉ dùng làm tài liệu tham khảo. Giáo viên phải chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy trên cơ sở yêu cầu cơ bản về kiến thức, kĩ năng của từng bài. Kế hoạch dạy học phải thể hiện rõ hoạt động của GV & HS, những thiết bị dạy học & đồ dùng dạy học được thể hiện trên lớp. Kế hoạch dạy học cần ngắn gọn, rõ ràng, tránh liệt kê các câu hỏi - trả lời của GV & HS trên lớp một cách chung chung, hình thức.

- Khuyến khích GV sử dụng công nghệ thông tin vào thiết kế bài dạy nhằm đổi mới PP & hình thức dạy học. Việc soạn GA vi tính phải đảm bảo các yêu cầu: GV có văn bản đề nghị, được BGH, chuyên môn sát hạch đủ trình độ tin học, lập và trình chiếu được bài dạy bằng phần mềm Powaterpoint, đồng thời GV phải có dàn máy vi tính riêng. Phó hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn phải kiểm tra kí duyệt thường xuyên. Việc sử dụng giáo án cũ được áp dụng với GV dạy giỏi từ cấp huyện trở lên, dạy ít nhất 2 năm ở khối lớp đó, có văn bản đề nghị & được BGH đồng ý phê duyệt và phải có giáo án bổ sung - điều chỉnh cho phù hợp với đối tượng học sinh & phù hợp với tình hình thực tế lớp học, nhà trường. Chuyên môn & tổ trưởng kiểm tra kí duyệt giáo án bổ sung của GV.

- Khi thiết kế bài dạy, ra đề kiểm tra phải chú ý quan tâm đến mọi đối tượng HS trong lớp, không máy móc dập khuôn, hình thức.- Xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi và giúp đỡ HS yếu trong lớp.

- Trong mỗi tiết dạy và cả buổi học GV cần quan tâm đến từng đối tượng HS, có biện pháp GD đối với từng đối tượng đó nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong việc lĩnh hội kiến thức và rèn luyện kĩ năng của học sinh, tiết học đảm bảo nhẹ nhàng, hiệu quả.

- BGH kết hợp cùng 3 tổ trưởng tổ chuyên môn  thường xuyên kiểm tra, dự giờ, đánh giá, giúp đỡ GV nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phổ biến trao đổi các kinh nghiệm tốt, tạo điều kiện để mọi GV trong trường đều hoàn thành tốt công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng GD toàn diện, phản ánh một cách dân chủ, công khai, đúng chất lượng GD.

**3. Dạy học sinh có hoàn cảnh khó khăn:**

- Nhà trường sẽ tạo mọi điều kiện tốt nhất, thuận lợi nhất & cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được tham gia học tập.

- Chương trình học tập chung vào hai môn Toán và Tiếng Việt; thông qua các môn học khác để rèn kĩ năng đọc, nói, viết và tính toán. Căn cứ tình hình thực tế để tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc lớp ghép không quá hai trình độ. Kiên quyết không để trẻ khó khăn thất học.

- Kiểm tra, đánh giá đối tượng này tập trung vào các yêu cầu cơ bản cần đạt của hai môn Toán và Tiếng Việt; chú trọng đến sự tiến bộ của HS trong việc rèn luyện  và nắm bắt kiến thức, kĩ năng môn học. Kết quả học tập căn cứ vào kết quả kiểm tra hai môn Toán và Tiếng Việt.

**4. Nâng cao chất lượng mũi nhọn GVG - HSG - HSNK:**

- Thông qua các đợt hội giảng, hội thi để tổ chức tuyển chọn, bồi dưỡng đội ngũ GV giỏi.

-  GVCN, GV dạy chuyên là người trực tiếp BDHSG-HSY-HSNK do lớp mình phụ trách và giảng dạy.

- Nhà trường tạo điều kiện về thời gian, tài liệu, hỗ trợ kinh phí, động viên khen thưởng đối với những cá nhân làm tốt. Yêu cầu mỗi GVCN phải có biện pháp quan tâm giúp đỡ, nâng cao chất lượng giáo dục ngay đầu năm học.

**5. Nâng cao chất lượng PCGDTHĐĐT:**

- Đây là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong các năm học. Duy trì, củng cố một cách vững chắc và nâng cao chất lượng PCGDTH ĐĐT  theo Thông tư 36/TT - BGDĐT và phần mềm phổ cập của Sở chỉ đạo. Phấn đấu và duy trì:

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 hàng năm đạt 100% .

- Trẻ 11 tuổi Hoàn thành Chương trình Tiểu học đạt 95-100% .

- Không có học sinh bỏ học.

- Nâng tỉ lệ GV đạt trình độ đào tạo trên chuẩn lên 100%. Đủ loại hình dạy và học, đảm bảo tỷ lệ 1,5 GV/lớp.

- Đảm bảo đầy đủ CSVC, sách TB - ĐD phục vụ cho việc dạy và học.

- Tiếp tục duy trì và chỉnh trang khuôn viên trường Xanh-Sạch-Đẹp, đảm bảo vệ sinh, an toàn.

**6. Đầu tư sách - thiết bị dạy học:**

- Tập trung nguồn kinh phí, tu sửa, bổ sung sách thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cũng như nâng cao chất lượng GD toàn diện.

-  Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học, tránh việc "dạy chay" ở tất cả các môn học.

- Tổ chức tập huấn cho GV sử dụng thiết bị dạy học mới. Khuyến khích việc luân chuyển sử dụng SGK- bộ đồ dùng môn Toán -Tiếng Việt lớp 1-2-3-4-5  của HS trong nhiều năm học.

- Triển khai xây dựng mô hình thư viện phục vụ tới lớp học và mô hình thư viện xanh nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ bạn đọc và môi trường học tập thân thiện, hiệu quả.

- Giữ vững danh hiệu thư viện Tiên tiến, từng bước phấn đấu đạt thư viện TTXS.

**7. Tổ chức các hoạt động tập thể, HĐGD ngoài giờ lên lớp**:

     a) Hoạt động Đoàn-Đội:

- Tổ chức và xây dựng nề nếp chào cờ đầu tuần nhằm đánh giá rút kinh nghiệm công tác trong tuần, tuyên dương những tập thể và cá nhân xuất sắc - điển hình, triển khai công tác tuần tiếp theo.

- Tổ chức sinh hoạt Đội- Sao, HĐTT đi vào nề nếp. Mỗi tuần sinh hoạt Đội - Sao 1 lần vào tiết HĐTT ngày thứ 6 hàng tuần.

- Xây dựng, bồi dưỡng các chuẩn mực - hành vi đạo đức tốt, thói quen giao tiếp văn minh - lịch sự cho HS thông qua các bài học, giờ học, các HĐTT có nội dung chủ điểm,  đặc biệt là giờ Đạo đức. Tạo cho các em có ý thức nói lời hay - làm việc tốt.

- Tổ chức hoạt động ngoại khoá, tìm hiểu và tuyên truyền di tích văn hoá lịch sử. Làm đẹp cảnh quan, môi trường theo tinh thần của phong trào thi đua “Thày mẫu mực-Trò chăm ngoan-Trường khang trang-Lớp thân thiện”.

- Tổ chức các hoạt động tình nghĩa thăm hỏi động viên gia đình thương binh liệt sĩ, bà mẹ Việt Nam anh hùng vào dịp 27/7, 22/12. GD học sinh đạo lí "Uống nước nhớ nguồn", biết quý trọng - nhớ ơn các anh hùng liệt sĩ, thương bệnh binh, những người có công với tổ quốc bằng những hành động cụ thể như trên.

b) Công tác GD thể chất:

- Nhà trường bố trí GV dạy chuyên TD phụ trách công tác GDTC.

- Thực hiện nghiêm túc chương trình nội khóa theo quy định, bố trí tiết TD hợp lí, GV tích cực đổi mới PPDH.

- Đẩy mạnh các hoạt động ngoại khoá, dạy theo năng khiếu, nhu cầu của HS. Bổ sung các trò chơi dân gian vào trong nhà trường để dạy cho HS.

- Tuyển chọn bồi dưỡng, huấn luyện các đội tuyển bóng đá mi ni và cờ vua tham gia thi đấu cấp huyện, tỉnh.

- Tiếp tục đầu tư dụng cụ vận động sân trường, trang thiết bị TDTT. Cải tạo sân tập để phục vụ hoạt động thường xuyên.

c) Công tác y tế học đường:

- Thực hiện tốt quy định về vệ sinh trường học, hướng dẫn học sinh quét dọn vệ sinh phòng học, nhà vệ sinh. Giáo dục ý thức vệ sinh môi trường vệ sinh cá nhân cho HS. Thường xuyên phối hợp với Trạm y tế xã chăm sóc sức khoẻ cho học sinh, khám sức khoẻ định kì cho HS 2 lần/1 năm học đặc biệt là công tác nha học đường. Ghi chép, theo dõi đầy đủ sức khoẻ, chiều cao, cân nặng của học sinh trong sổ y bạ, cập nhật vào học bạ đầu năm - cuối năm.

- Phối kết hợp chặt chẽ giữa công tác YTHĐ với việc triển khai phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiên, học sinh tích cực”.

- Đảm bảo nước uống vệ sinh, sạch sẽ cho GV- HS.

- Tiếp tục cải tạo cảnh quan khuôn viên trường luôn Xanh-Sạch-Đẹp. Tham gia tổng vệ sinh đường làng, thôn, xóm, khu dân cư theo sự phối kết hợp chung cùng địa phương.

- Đầu tư xây dựng công trình vệ sinh đúng quy cách, đảm bảo môi trường.

- Củng cố hoạt động của Hội chữ thập đỏ nhà trường.

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách kiêm nhiêm công tác YTHĐ tham gia lớp tập huấn, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn Ytế nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**8. Công tác thi đua - kiểm tra:**

- Chấp hành nghiêm chỉnh nền nếp, kỉ cương, quy chế quy định cảc trường.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua thiết thực trong nhà trường, thực hiện tinh thần “Mỗi thày giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

- Trung thực trong việc đăng kí và phấn đấu đạt các danh hiệu thi đua; đánh giá nghiêm túc khách quan, không thiên vị, các kết quả thi đua.

- Xây dựng các tiêu chí, các hình thức thi đua cụ thể tránh chung chung, đại khái, hình thức. Tổ chức đăng kí thi đua bám sát khả năng, điều kiện thực tế, đánh giá thường xuyên, khách quan, không thiên vị.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí thi đua và tổ chức tốt các đợt thi đua trong năm học.

- Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ GV, làm cơ sở để xét GV dạy giỏi, đồng thời là tiêu chí để GV tự đánh giá và phấn đấu về chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, nhân cách nhà giáo; trên cơ sở đó, nhà trường và các cấp quản lí GD có cứ liệu để đánh giá viên chức, kiểm điểm rút kinh nghiệm  từ đó có kế hoạch  bồi dưỡng, giúp đỡ GV trong năm học 2020-2021 và những năm tiếp theo.

**9. Đầu tư các nguồn tài lực để xây dựng CSVC:**

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp toàn phần:

+ Chi cho con người theo lương + các khoản cứng theo lương.

+ Chi thường xuyên 130 triệu + Hỗ trợ 40 triệu: Cần chi tiêu hết sức hợp lí, ưu tiên đầu tư cho mua sắm CSVC, trang thiết bị cho dạy và học.

- Nguồn XHHGD:

+ Phụ huynh học sinh: Tăng cường sự ủng hộ của ban Đại diện cha mẹ cũng như toàn thể phụ huynh HS để có sự đầu tư một cách tốt nhất cho HS có đủ điều kiện để học tập và tham gia vào các hoạt động GD, đồng thời công khai, dân chủ, cổ vũ, động viên phụ huynh cùng tham gia hỗ trợ kinh phí xây dựng các tiêu chí trường chuẩn mức độ 2.

+ Tăng cường mối quan hệ và tranh thủ mọi điều kiện thuận lợi cũng như cơ hội với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã, các doanh nghiệp tư nhân của con em Cẩm Đông, những tập thể, cá nhân có lòng hảo tâm vì sự nghiệp GD để có nguồn tài trợ, đầu tư cho việc xây dựng nhà trường.

- Nguồn kinh phí đề án:

+ Năng động, tạo cơ hội để có được các nguồn hỗ trợ các dự án từ Trung ương đến địa phương.

+ Tạo điều kiện để các nhà đầu tư xây dựng đủ điều kiện pháp lí xin được dự án, quan tâm và giúp đỡ trường bằng chính nguồn  dự án của họ khi cho phép đầu tư tại trường.

**10. Công tác quản lí:**

Công tác quản lí giữ vai trò, vị trí hết sức quan trọng, có tính quyết định đến hiệu quả các hoạt động trongnhà trường, do vậy cán bộ quản lí phải làm tốt các nội dung sau:

- BGH phải thực sự gương mẫu về mọi mặt, có tinh thần trách nhiệm cao. Phải luôn tự học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi nghiệp vụ chuyên môn, nâng cao năng lực quản lí, nhiệt tình với công tác, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong công việc nhằm đáp ứng được các yêu cầu nhiệm vụ công tác GD hiện nay.

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực công tác quản lí trường học đáp ứng được mục tiêu nhiệm vụ của bậc học trong giai đoạn CNH-HĐH đất nước. Tổ chức cho 100% cán bộ GV học tập và quán triệt các nội dung nghị quyết, chỉ thị, thông tư của Đảng, của ngành về sự nghiệp GD.

- Xây dựng và quản lí trường học theo Điều lệ trường TH và tiêu chuẩn trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định nền nếp chuyên môn theo quy định của ngành, Sở , Phòng GD-ĐT. Thực hiện quy chế chuyên môn của nhà trường.

- Quản lí tốt các lớp học 2 buổi/ngày để thực sự nâng cao chất lượng GD thực chất, chất lượng giáo dục toàn diện cho HS.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức học bồi dưỡng hè, tự học-tự bồi dưỡng.

-Duy trì và nâng cao chất lượng PCGDTH.

- Quản lí và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc các kì thi - kiểm tra, các khoản thu chi theo quy định và luật ngân sách.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học.

- Bổ sung Quy chế làm việc, Tiêu chí thi đua - khen thưởng trên cơ sở quy định mới của nhà nước và của ngành.

- Làm tốt công tác XHHGD cũng như phát huy hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ HS trong việc GD cũng như tham gia vào việc xây dựng CSVC, phong trào thi đua cho nhà trường

- Tăng cường thanh - kiểm tra chuyên môn và quản lí chất lượng theo hướng cụ thể, hiệu quả thiết thực (Theo 2 hình thức thường xuyên và đột xuất). Kiên quyết xử lí nghiêm những vi phạm về quy chế chuyên môn, quy chế làm việc và việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

**Phần III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Phổ biến kế hoạch:**

- Phổ biến rộng rãi tới toàn thể CB, GV,NV nhà trường, các cơ quan chủ quản, phụ huynh, ban ngành đoàn thể liên quan.

- Điều chỉnh kế hoạch sau từng giai đoạn để sát tình hình thực tế phát triển của nhà trường.

**2. Lộ trình thực hiện:**

- Giai đoạn 1: Từ năm 2020 đến 2021.

- Giai đoạn 2: Từ 2021 đến 2023.

- Giai đoạn 3: Từ 2024 đến 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

**3. Thực hiện kế hoạch:**

- Đối với Hiệu trưởng:

+ Báo cáo các cấp lãnh đạo.

+ Tổ chức triển khai kế hoạch đến CB, GV, NV nhà trường.

+ Công khai kế hoạch trên phương tiện Websaite trường, Văn phòng trường.

+ Xây dựng kế hoạch theo từng năm học.

- Đối với phó hiệu trưởng:

+ Thực hiện nhiệm vụ theo phân công.

+ Giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện.

- Đối với tổ chuyên môn, đoàn thể nhà trường:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, đoàn thể, kiểm tra đánh giá việc thực hiện của các thành viên.

+ Rút kinh nghiệm trong thực hiện, đề xuất kiến nghị với lãnh đạo trường.

- Đối với các cá nhân của trường:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch từng năm học của trường, tổ chuyên môn, đoàn thể để xây dựng kế hoạch cá nhân và thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch chiến lược giai đoạn 2020-2023 của trường TH Cẩm Đông. Bước vào thực hiện nhà trường có rất nhiều thuận lợi song cũng không ít những khó khăn, song được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, ngành GD, đoàn thể, nhân dân, phụ huynh và nhất là đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường đã chuẩn bị chu đáo mọi hành trang cũng như sự quyết tâm cao cho việc hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Nhà trường tin chắc rằng sự nghiệp GD của Cẩm Đông nói chung và bậc TH nói riêng sẽ có nhiều chuyển biến tích cực, hoà nhập với sự nghiệp phát triển GD chung. Rất mong các cấp lãnh đạo quan tâm hơn nữa, đội ngũ nhà trường cố gắng hơn nữa để trường Tiểu học Cẩm Đông hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ GD giai đoạn chiến lược 2020-2025 và tầm nhìn đến 2030./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- UBND xã để xác nhận.- Các tổ chuyên môn, đoàn thể để triển khai, thưc hiện.- Thông tin trên Websaite của trường.- Lưu VT. | **HIỆU TRƯỞNG****Vũ Trọng Vịnh** |

|  |
| --- |
|  |

XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG

……………………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………………..